

Kính gửi: Cục Thủy lợi

Thực hiện đề nghị của Cục Thủy lợi – Bộ Nông nghiệp và PTNT trả lời Tập chí Môi trường và Cuộc sống về những tác động của kênh đào Funan Techo, Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam có ý kiến như sau:

Câu 1: Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam cho rằng tuyến kênh này can thiệp lớn vào nguồn nước của ĐBSCL bởi, ngoài vấn đề giao thông thủy, dự án có tiềm năng về dẫn nước tưới cho khoảng 300.000 ha sản xuất lúa giáp Việt Nam. Việc triển khai dự án kênh đào Phù Nam (Funan) – Techo có tác động thế nào đối với công tác lập quy hoạch thủy lợi phòng, chống thiên tai cho lưu vực sông Cửu Long mà chúng ta đang triển khai, thưa ông?

Trả lời: Trước khi trả lời xin đính chính lại là 300.000 ha nêu trong câu hỏi là 300.000 ha vùng hưởng lợi chứ không phải là diện tích lúa. Hiện nay, các thông tin về sử dụng đất cũng không đầy đủ. Trên cơ sở giải đoán ảnh vệ tinh, tổng diện tích canh tác có thể hưởng lợi từ kênh này khoảng 180-190 ngàn ha.

Ngay khi có thông tin về dự án kênh đào Funan Techo, Cục Thủy lợi đã đề nghị Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam tính toán nhằm xác định sơ bộ các tác động đến nguồn nước vùng ĐBSCL. Kết quả tính toán sơ bộ của Viện cho thấy, nếu kênh đào vận hành đơn thuần với mục tiêu giao thông thủy và các công âu được vận hành thì nguy cơ tác động đến diễn biến dòng chảy về ĐBSCL là không đáng kể.

Tuy nhiên, trong trường hợp bất lợi nếu các công âu được mở tự do thì khả năng mất nước trong mùa kiệt sẽ chiếm khoảng trên dưới 2% lưu lượng về ĐBSCL và nếu kết hợp lấy nước phục vụ sản xuất với lưu lượng khoảng 75 m³/s, thì khả năng mất nước lên đến 4% lưu lượng về ĐBSCL. Ngoài ra, các tác động đến giảm dung tích trữ của Biển Hồ cuối mùa lũ đầu mùa khô cũng xảy ra, tuy nhiên, mức độ giảm là nhỏ.

Hiện nay, Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam đang tiến hành lập Quy hoạch lưu vực sông Cửu Long thời kỳ 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong quá trình nghiên cứu các kịch bản thì ngoài các yếu tố về BĐKH thì các yếu tố phát triển ở các nước thượng lưu như: xây dựng các hồ thủy điện, gia tăng sản xuất, chuyển nước lưu vực kể cả kênh Phù Nam – Techo cũng được xem xét kỹ trong quy hoạch.

Câu 2: Được biết Ủy ban sông Mê Công Việt Nam đã trao đổi song phương với phía Campuchia và đề nghị phía Campuchia chia sẻ các thông tin chi tiết về dự án, bao gồm báo cáo khả thi dự án; tiến hành nghiên cứu chung về tác động của dự án; áp dụng hướng dẫn đánh giá tác động xuyên biên giới của Ủy hội sông Mê Công quốc tế. Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế cũng đang nghiên cứu độc lập về tác động của dự án kênh đào Phù Nam - Techo, đặc biệt là các tác động xuyên biên giới, để đề xuất các biện pháp giảm thiểu và giám sát tác động. Campuchia đang làm đánh giá tác động môi trường của dự án và chúng ta vẫn phải chờ các thông tin từ việc đánh giá này. Quan điểm của ông như thế nào đối với kịch bản nếu như khi làm con kênh này quá rộng và quá sâu có tác động như thế nào?

Trả lời: Về lý thuyết thì nếu kênh càng rộng và càng sâu thì khả năng mất nước sẽ càng nhiều hơn. Tuy nhiên, chúng ta quan tâm, theo sát các diễn biến triển khai dự án phía Campuchia để có những giải pháp thích hợp, nhưng cũng không nên quá lo lắng vì thực tế là tuyến kênh đào này nối ra biển Tây, nơi có biên độ triều rất nhỏ so với hướng của sông Cửu Long nối ra biển Đông (biên độ triều của biển Tây chỉ là 0,4 – 0,5 m so với 3,5 – 4,0 m ở biển Đông) nên nguy cơ mất nước là không lớn.

Ngoài ra, quy mô kích thước kênh cũng phải phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ để đảm bảo lấy đủ nước cho nhu cầu của họ, song cũng phải có vốn đầu tư nhỏ nhất, mang lại hiệu quả kinh tế. Do vậy, Campuchia cũng sẽ phải nghiên cứu rất kỹ vấn đề này. Các cơ quan chức năng của Việt Nam, đặc biệt là Ủy ban Mê Công Việt Nam, Đại sứ quán Việt Nam tại Campuchia... cũng cần theo sát để kịp thời có những thông tin cập nhật, chính xác về dự án để Việt Nam có những đánh giá và phản ứng phù hợp.

Câu 3: Từ lâu nông dân Đồng bằng sông Cửu Long đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng do các đập thủy điện trên thượng nguồn tác động dòng chảy tự nhiên của sông Cửu Long. Trong khi biến đổi khí hậu đang gây hạn mặn ở ĐBSCL thì việc cần hơn 80 triệu m³ nước ở kênh đào Funan Techo có làm rối loạn tình trạng ngập lũ tự nhiên, gia tăng độ mặn và thay đổi dòng chảy trong nông nghiệp và kinh tế ở ĐBSCL không thưa ông?

Trả lời: Xin đính chính lại là 80 triệu m³ nước chỉ là lượng nước chứa được trong kênh đào với kích thước như dự kiến (chiều dài 180km, chiều rộng mặt 90-120m, sâu 4,7m), còn lượng nước lấy qua kênh có thể lớn hơn nhiều (mùa khô có thể lấy khoảng 2 tỷ m³ nước).

Đối với mùa lũ, tác động của kênh đào đối với lưu lượng và mực nước tại Tân Châu và Châu Đốc không lớn: lưu lượng về trạm Tân Châu giảm từ 36 – 93

m³/s (0,1 – 0,5%); về trạm Châu Đốc giảm từ 50,0 – 170,0 m³/s (0,6 – 3,6%), mực nước sông Basass đoạn sau tuyến giao thông thủy giảm khoảng 10 – 23 cm.

Tác động của kênh trong mùa kiệt là lớn hơn, với lưu lượng bình quân qua kênh từ 63 – 130 m³/s (chiếm khoảng 1,4-2,2% lưu lượng về ĐBSCL). Với những năm ít nước, lượng mất nước này có thể làm gia tăng thêm tình trạng xâm nhập mặn, hạn hán cho vùng ven biển. Tuy nhiên, mức độ ảnh hưởng cần được tính toán thêm với các tài liệu mà phía Campuchia sẽ cung cấp, đặc biệt là cơ chế vận hành...

Câu 4: Theo ông, đối với việc thực hiện dự án kênh đào Funan Techo ông có kiến nghị nào về giải pháp nhằm giảm thiểu tác động đối với tài nguyên nước và môi trường sinh thái của khu vực ĐBSCL để đảm bảo hài hòa lợi ích của các quốc gia ven sông và người dân sinh sống trong lưu vực?

Trả lời: Như đã nói ở trên, việc thực hiện dự án kênh đào Funan Techo chắc chắn sẽ có ảnh hưởng đến Đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là đối với mùa khô. Tuy vậy, chúng ta cũng cần bình tĩnh, nghiên cứu, đánh giá đúng mức độ ảnh hưởng đến đâu để có những giải pháp ứng phó phù hợp. Về những giải pháp nhằm giảm thiểu tác động đối với tài nguyên nước và môi trường sinh thái có thể thực hiện được ngay như:

- Dự báo nguồn nước (cả dài hạn, trung và ngắn hạn), từ đó có sự điều hành sản xuất, bố trí mùa vụ hợp lý, giảm các tác động do thiếu nước, xâm nhập mặn.
- Hoàn thiện các công trình/hệ thống công trình kiểm soát mặn cho vùng ven biển, tạo tiền đề cho giải pháp gia tăng trữ nước ngọt, phòng ngừa hạn hán.
- Giải pháp dài hạn: Với tình hình BĐKH diễn ra nhanh, các nước thượng nguồn gia tăng các công trình sử dụng nước, chuyển nước (Campuchia, Thái Lan), để đảm bảo an toàn cho nguồn nước vùng ĐBSCL, chúng ta cần tính đến phương án đầu tư các công trình kiểm soát lớn ở cửa sông Cửu Long.

Trên đây là một số thông tin và ý kiến của Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam để Cục Thủy lợi xem xét, tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VPV.

VIỆN TRƯỞNG



Đỗ Đức Dũng